

Số: 01 /2005/TT-BTM

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 1 năm 2004 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

Bộ Thương mại hướng dẫn chi tiết việc thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài như sau:

I - QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

Doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, doanh nghiệp chế xuất, các bên hợp doanh theo hợp đồng hợp tác kinh doanh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) được thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu thuộc sở hữu của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, theo các hình thức và nội dung quy định tại Thông tư này.

2. Hình thức thanh lý

- a. Nhượng bán tại thị trường Việt Nam;
- b. Xuất khẩu ~~trên biển~~,
- c. Cho, biếu, tặng;
- d. Tiêu hủy.

3. Nội dung thanh lý

- a. Vật tư, thiết bị dôi dư sau khi hoàn thành xây dựng cơ bản hình thành doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

b. Tài sản của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sau khi chấm dứt hoạt động, giải thể;

c. Máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu khi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vẫn đang hoạt động.

4. Điều kiện thanh lý

a. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chỉ được thanh lý theo các hình thức và nội dung quy định tại Thông tư này sau khi được Bộ Thương mại hoặc cơ quan được Bộ Thương mại uỷ quyền chấp thuận bằng văn bản và phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính liên quan đến tài sản thanh lý theo quy định của Luật Thuế xuất nhập khẩu và các quy định khác của pháp luật có liên quan khác.

b. Riêng với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động, ngoài việc phải tuân thủ quy định tại khoản này, còn phải đáp ứng điều kiện sau:

- Chỉ được thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển theo một trong các trường hợp:

- + Hết thời gian khấu hao;
- + Bị hư hỏng;
- + Không phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;
- + Để thu hẹp sản xuất hoặc chuyển mục tiêu hoạt động;
- + Để thay thế máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển mới có công nghệ tiên tiến hơn.

- Chỉ được thanh lý vật tư, nguyên liệu theo một trong các trường hợp:

- + Dư thừa, tồn kho;
- + Không đảm bảo chất lượng;
- + Không phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

II – THỦ TỤC THANH LÝ MÁY MÓC, THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN, VẬT TƯ, NGUYÊN LIỆU

1. Hồ sơ thanh lý

a. Hồ sơ đối với việc thanh lý vật tư, thiết bị còn dư sau khi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoàn thành xây dựng cơ bản gồm:

- Công văn đề nghị của doanh nghiệp trong đó nêu rõ hình thức thanh lý và Danh mục vật tư, thiết bị đề nghị thanh lý theo Mẫu số 1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

- Báo cáo quyết toán công trình xây dựng trong đó có nội dung quyết toán vật tư, thiết bị nhập khẩu, đề xuất biện pháp xử lý vật tư, thiết bị còn dư sau khi hoàn thành thi công xây dựng công trình.

b. Hồ sơ đối với việc thanh lý tài sản khi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chấm dứt hoạt động gồm:

- Công văn đề nghị của Ban thanh lý tài sản của doanh nghiệp trong đó nêu rõ hình thức thanh lý và Danh mục máy móc, thiết bị phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu đề nghị thanh lý theo Mẫu số 2 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

- Quyết định của cơ quan cấp Giấy phép đầu tư chấp thuận việc doanh nghiệp chấm dứt hoạt động;

- Quyết định thành lập Ban thanh lý tài sản của Hội đồng quản trị doanh nghiệp liên doanh hoặc chủ đầu tư nước ngoài (đối với doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài) hoặc các Bên hợp doanh trừ trường hợp không phải thành lập Ban thanh lý quy định tại Điều 47 Thông tư số 12/2000/TT-BKH ngày 15 tháng 9 năm 2000 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

- Phương án thanh lý được Hội đồng quản trị doanh nghiệp liên doanh hoặc chủ đầu tư nước ngoài (đối với doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài) hoặc các Bên hợp doanh phê chuẩn.

c. Hồ sơ đối với việc thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển khi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vẫn đang hoạt động gồm:

- Công văn đề nghị của doanh nghiệp nêu rõ lý do thanh lý, hình thức thanh lý và Danh mục máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển đề nghị thanh lý theo Mẫu số 3 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bảng kê khấu hao máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển thanh lý trong trường hợp thanh lý khi hết khấu hao;

- Biên bản giám định máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển bị hư hỏng trong trường hợp thanh lý để thay thế do hư hỏng;

- Văn bản chấp thuận của cơ quan cấp Giấy phép đầu tư trong trường hợp thanh lý để giảm bớt chi phí hoạt động, hoặc để đổi mới công nghệ, hoặc để chuyển mục tiêu hoạt động.

d. Hồ sơ đối với việc thanh lý vật tư, nguyên liệu khi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vẫn đang hoạt động gồm:

- Công văn đề nghị của doanh nghiệp trong đó nêu rõ lý do thanh lý, hình thức thanh lý và Danh mục vật tư, nguyên liệu đề nghị thanh lý theo Mẫu số 4 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

- Chứng thư giám định chất lượng về việc nguyên liệu, vật liệu kém phẩm chất, không đủ tiêu chuẩn cho sản xuất của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 20/1999/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 1999 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ giám định hàng hoá và Thông tư số 33/1999/TT-BTM ngày 18 tháng 11 năm 1999 của Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện Nghị định số 20/1999/NĐ-CP dẫn trên.

2. Thủ tục thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu của doanh nghiệp chế xuất

Việc thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu của các doanh nghiệp chế xuất phải tuân thủ quy định tại Thông tư này và quy định về việc mua bán hàng hoá giữa doanh nghiệp chế xuất với doanh nghiệp nội địa.

3. Thời hạn trả lời hồ sơ thanh lý

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Bộ Thương mại hoặc cơ quan được Bộ Thương mại uỷ quyền có văn bản trả lời về việc thanh lý. Trường hợp không chấp nhận việc thanh lý, Bộ Thương mại hoặc cơ quan được Bộ Thương mại uỷ quyền phải nêu rõ lý do trong văn bản trả lời doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

III - TRÁCH NHIỆM CỦA BỘ THƯƠNG MẠI VÀ CÁC CƠ QUAN ĐƯỢC BỘ THƯƠNG MẠI UỶ QUYỀN TRONG VIỆC XEM XÉT VÀ CHẤP THUẬN THANH LÝ

1. Trách nhiệm của Bộ Thương mại

Bộ Thương mại có trách nhiệm xem xét và chấp thuận thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu đối với các dự án sau:

- a. Dự án đầu tư thăm dò, khai thác dầu khí;
- b. Dự án được cấp một Giấy phép đầu tư nhưng có nhiều cơ sở sản xuất hạch toán độc lập ở các tỉnh khác nhau;
- c. Dự án đầu tư kinh doanh cửa hàng miễn thuế;
- d. Dự án đầu tư trong lĩnh vực ngân hàng do Ngân hàng nhà nước cấp Giấy phép đầu tư;
- đ. Dự án đầu tư kinh doanh trò chơi có thưởng.

2. Trách nhiệm của các cơ quan được Bộ Thương mại uỷ quyền

Các cơ quan được Bộ Thương mại uỷ quyền có trách nhiệm xem xét và chấp thuận thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ngoài các dự án nêu tại Khoản 1, Mục III Thông tư này.

IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hàng quý, các cơ quan được Bộ Thương mại uỷ quyền báo cáo về Bộ Thương mại việc thực hiện thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong phạm vi được uỷ quyền.

2. Vụ Kế hoạch và Đầu tư sẽ định kỳ kiểm tra việc thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại các cơ quan được Bộ Thương mại uỷ quyền.

V - HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

2. Thông tư này thay thế các quy định tại Mục VIII; điểm 4 Khoản 1 Mục IX Thông tư số 22/2000/TT-BTM ngày 15 tháng 12 năm 2000 của Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam về xuất nhập khẩu và các hoạt động thương mại khác của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và Khoản 3 Mục I Thông tư số 26/2001/TT-BTM ngày 4 tháng 12 năm 2001 của Bộ Thương mại sửa đổi, bổ sung Thông tư số 22/2000/TT-BTM dẫn trên./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ,
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ,
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao,
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng,
- Văn phòng Quốc hội,
- Hội đồng dân tộc và các UB của Quốc hội,
- Văn phòng Chủ tịch nước,
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể,
- Ban quản lý Khu Công nghiệp, Khu Chế xuất các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- Sở Thương mại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,
- Công báo,
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Thương mại,
- Lưu: VT, KHĐT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI
THỨ TRƯỞNG



(Signature)
Lê Danh Vĩnh

PHỤ LỤC**Mẫu số 1****Danh mục vật tư, thiết bị đề nghị thanh lý**

Số TT	Tên hàng	Đơn vị	Số lượng	Văn bản cho phép nhập khẩu	Số tờ khai hải quan
1					
2					

Mẫu số 2**Danh mục máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu đề nghị thanh lý**

Số TT	Tên hàng	Đơn vị	Số lượng	Văn bản cho phép nhập khẩu	Số tờ khai hải quan	Trị giá nhập khẩu ban đầu	Trị giá còn lại
1							
2							

Mẫu số 3**Danh mục máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển đề nghị thanh lý**

Số TT	Tên hàng	Đơn vị	Số lượng	Văn bản cho phép nhập khẩu	Số tờ khai hải quan	Trị giá nhập khẩu ban đầu	Trị giá còn lại
1							
2							

Mẫu số 4**Danh mục vật tư, nguyên liệu đề nghị thanh lý**

Số TT	Tên hàng	Đơn vị	Số lượng	Văn bản cho phép nhập khẩu	Số tờ khai hải quan	Ghi chú
1						so sánh với kế hoạch NK nguyên liệu sản xuất trong năm
2						